

Trường THPT Bình Tân
Tổ: Địa lí

Bài 34: Thực hành vẽ biểu đồ tình hình sản xuất một số sản phẩm công nghiệp trên thế giới

I. Chuẩn bị

- Bút chì
- Thước kẻ
- Máy tính bỏ túi.

II. Nội dung thực hành

Cho bảng số liệu sau:

Năm Sản phẩm	1950	1960	1970	1980	1990	2003
Than(triệu tấn)	1 820	2 603	2 936	3 770	3 387	5 300
Dầu mỏ(triệu tấn)	523	1 052	2 336	3 066	3 331	3 904
Điện(tỉ KWh)	967	2 304	4 962	8 247	11 832	14 851
Thép(triệu tấn)	189	346	594	682	770	870

1. Vẽ biểu đồ

- *Vẽ trên cùng một hệ toạ độ các đồ thị thể hiện tốc độ tăng trưởng các sản phẩm công nghiệp nói trên.*
- *Lấy năm 1950 = 100%, xử lý số liệu thể hiện tốc độ tăng trưởng (%), thành lập bảng số liệu tính.*
- *Lấy năm đầu tiên làm gốc và bằng 100% Từ đó tính tỉ lệ tăng trưởng của từng loại sản phẩm ở các năm sau so với năm gốc.*
- *Có chú giải các đường biểu diễn.*

Cách làm

- Xử lý số liệu(%):

Năm 1950(gốc)=100%

Tốc độ tăng trưởng các năm sau = (Giá trị năm sau / Giá trị năm 1950) x 100%

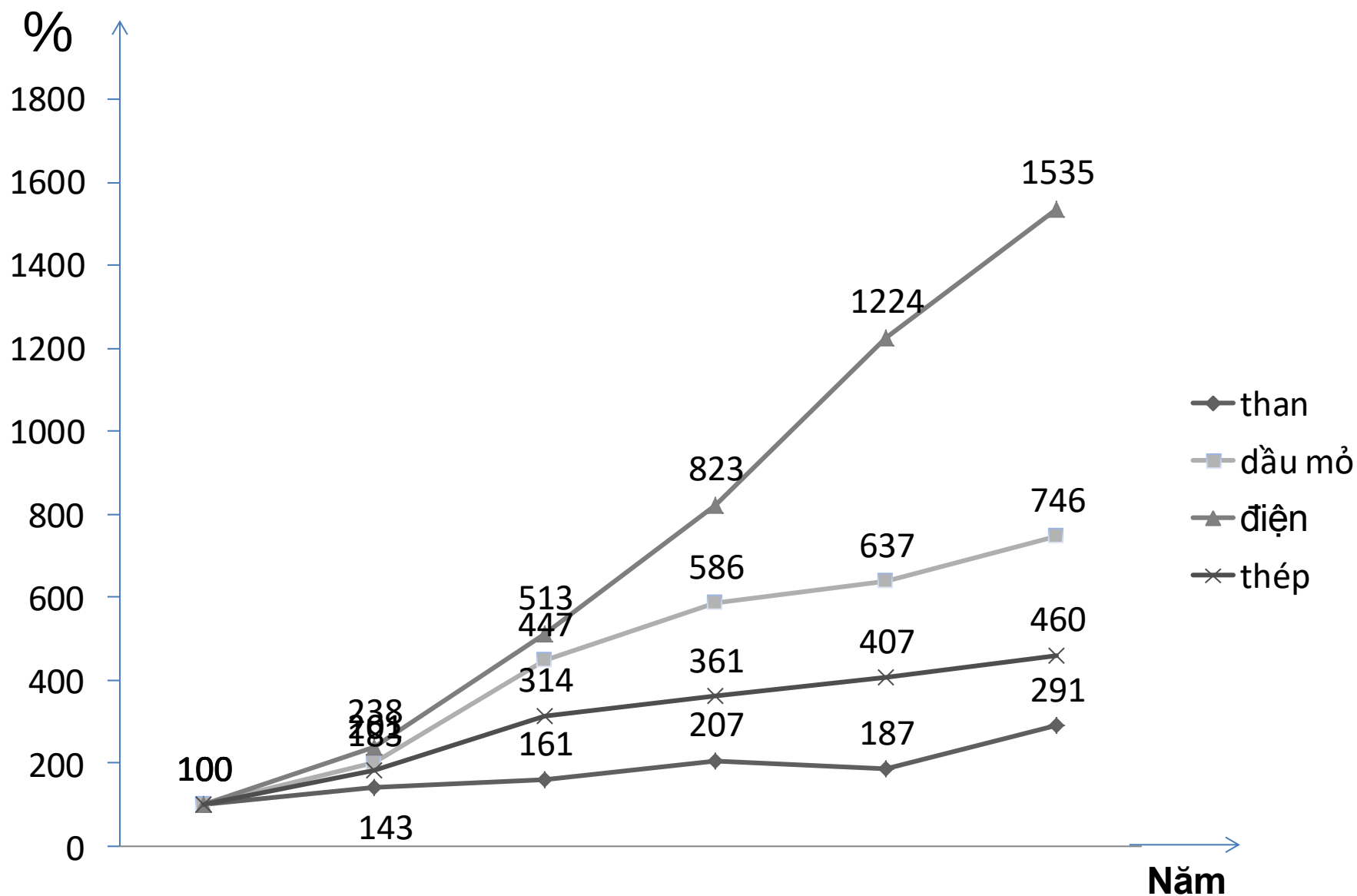
- ***Vd:***

- ***% than₍₁₉₆₀₎ = (2603/ 1820).100%=143%.***

- ***% dầu mỏ₍₁₉₇₀₎ = (2336/ 523).100%=447%.***

Bảng số liệu tính(%)

Năm Sản phẩm	1950	1960	1970	1980	1990	2003
Than	100,0	143	161	207	187	291
Dầu mỏ	100,0	201	447	586	637	746
Điện	100,0	238	513	823	1224	1535
Thép	100,0	183	314	361	407	460



Biểu đồ thể hiện tốc độ tăng trưởng các sản phẩm công nghiệp của thế giới, thời kỳ 1950-2003.

2. Nhận xét

- Đây là Sp của ngành CN nào?
- Nhận xét đồ thị biểu diễn (tăng, giảm, tốc độ tăng giảm qua các năm)?
- Giải thích nguyên nhân?

– Than, dầu mỏ, điện là sản phẩm của ngành công nghiệp năng lượng. Thép là sản phẩm của công nghiệp luyện kim.

– Từ 1950 đến 2003, giá trị sản lượng của các ngành công nghiệp năng lượng (than, dầu mỏ, điện) và công nghiệp luyện kim (thép) đều tăng, nhưng tỉ lệ tăng không đều nhau Than:

- Than:
- Dầu mỏ:
- Điện:
- Thép:
- Giải thích:

Củng cố, dặn dò

- Hoàn thành bài thực hành vào đề cương
- Soạn trước bài 35: Vai trò, các nhân tố ảnh hưởng, đặc điểm phân bố ngành dịch vụ.